

Số: 852/2026/QĐST-VHNGĐ

Hà Nội, ngày 12 tháng 8 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

- Căn cứ vào Điều 212, 213, 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83, 110 Luật Hôn nhân và gia đình;
- Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số 769/2026/TLST-VHNGĐ ngày 31 tháng 07 năm 2026 về yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn giữa người yêu cầu:

- Anh Hoàng Văn V, sinh năm 1987; căn cước công dân số: 001087033xxx, cấp ngày 10/7/2021; HKTT và trú tại: P1006 A3D2 Tổ 3 KĐT Đ, Xã T, Thành phố Hà Nội.

- Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1990; căn cước công dân số: 030190010xxx cấp ngày 26/8/2022; HKTT: Xóm 7, Thôn L, Xã T, Thành phố Hải Phòng; nơi ở hiện tại: đường T, xã T, Thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của anh Hoàng Văn V và chị Nguyễn Thị T được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 8 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có người yêu cầu nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Hoàng Văn V và chị Nguyễn Thị T.

2. Công nhận sự thoả thuận của anh Hoàng Văn V và chị Nguyễn Thị T cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Ghi nhận anh Hoàng Văn V và chị Nguyễn Thị T thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung:

Anh chị xác nhận có 02 con chung là Hoàng Nhật N, sinh ngày 13/01/2019 và Hoàng Nhật M, sinh ngày 18/11/2021.

Ghi nhận sự thỏa thuận của anh Hoàng Văn V và chị Nguyễn Thị T: Chị Nguyễn Thị T trực tiếp nuôi dưỡng cả 02 con chung là Hoàng Nhật N và Hoàng Nhật M. Về việc cấp dưỡng nuôi con chung: anh Hoàng Văn V tự nguyện cấp dưỡng nuôi mỗi con chung là 5.000.000 đồng/01con/01tháng (năm triệu đồng/01 con/01/tháng) kể từ tháng 8/2026 cho đến khi cháu đủ 18 tuổi hoặc có thay đổi khác theo quy định pháp luật.

Anh Hoàng Văn V có quyền đi lại thăm nom con chung không ai được cản trở.

2.3. Về tài sản chung: Anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về công nợ: Anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.5. Về lệ phí: Anh Hoàng Văn V và chị Nguyễn Thị T cùng chịu 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) lệ phí ly hôn và 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) lệ phí cấp dưỡng nuôi con, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) anh, chị đã nộp theo Biên lai số 0002709 ngày 31/07/2026 tại Thi hành án dân sự thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND Khu vực 5 - Tp Hà Nội;
- UBND xã X, huyện S, thành phố Hà Nội (nay là xã Đ, thành phố Hà Nội) (Nơi ĐKKH ngày 05/02/2015);
- THADS Tp Hà Nội;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Thẩm phán

Nguyễn Thị Thanh Phương